

Số: 1239/QĐ-XPHC

Phúc Lộc, ngày 14 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC LỘC**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP, ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP, ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị quyết 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện theo khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC lập ngày 06/5/2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã Phúc Lộc tại Tờ trình số 281/TTr-VHXH ngày 08/5/2026 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Hữu Học

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 07/7/1977

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Kinh doanh thức ăn đường phố.

Nơi ở hiện tại: thôn Cự Lục, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội.

Địa điểm kinh doanh: thôn Cự Lục, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội.

Số căn cước công dân: 001077036615, ngày cấp: 16/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi số 01: Không có bàn, tủ, giá, kệ, thiết bị, dụng cụ đáp ứng theo quy định của pháp luật để bày bán thức ăn.

- Hành vi số 02: Có côn trùng gây hại xâm nhập.

- Hành vi số 03: Không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chín, thức ăn ngay.

3. Quy định tại:

- Hành vi số 01: Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện theo khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô)

- Hành vi số 02: Quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện theo khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô).

- Hành vi số 03: Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định 115/2018/NĐ-CP, ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện theo khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể:

Mức phạt tiền là 4.500.000 đồng.

(Viết bằng chữ: *Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*)

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Hữu Học là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Nguyễn Hữu Học phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Nguyễn Hữu Học không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì ông Nguyễn Hữu Học là cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông Nguyễn Hữu Học phải nộp tiền phạt tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Phúc Thọ, địa chỉ số nhà 17, thôn 1, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

b) Ông Nguyễn Hữu Học có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Văn hóa - Xã hội xã Phúc Lộc để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho Thủ trưởng các cơ quan liên quan: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phúc Lộc để biết và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Thu**

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > bị  
xử phạt vào hồi ....giờ.....phút, ngày ...../...../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*